

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1599/2022 /TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu: Bà **Mai Nguyễn Hoài Th**, sinh năm 1996;
Cư trú: 40 NTT, P. X, Q. BT, TP. H.

Người yêu cầu: Ông **Võ Hoàng T**, sinh năm 1993;
Cư trú: 121 TB, khu phố. M, P. TB, Thành phố TĐ, TP. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/8/2022, thể hiện nội dung mà các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ việc cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 77/2014, quyền số 01/2014, ngày 25/8/2014 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận BT, Thành phố H cấp cho ông Võ Hoàng T và bà Mai Nguyễn Hoài Th là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn với nhau do bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm với nhau, nên đã ly thân từ tháng 7/2022 cho đến nay. Ông T và bà Th xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Về con chung: Theo Giấy khai sinh số 158/2014, quyền số 01/2014, ngày 29/8/2014 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận BT, Thành phố H cấp cho Võ Mai Như Y, sinh ngày 11/01/2014 (nữ); Theo bản sao Giấy khai sinh số 44/2015, ngày 05/3/2015 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận BT, Thành phố H cấp cho Võ Mai Thiên P, sinh ngày 27/02/2015 (nam) đều thể hiện mẹ là bà Mai Nguyễn Hoài Th và cha là ông Võ Hoàng T. Bà Mai Nguyễn Hoài Th và ông Võ Hoàng T thỏa thuận giao cho bà Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Võ Mai Thiên P, ông Võ Hoàng T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Võ Mai Như Y. Ông T, bà Th không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông Võ Hoàng T và bà Mai Nguyễn Hoài Th phải chịu.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1/ Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàng T và bà Mai Nguyễn Hoài Th thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 77/2014, quyền số 01/2014, ngày 25/8/2014 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận BT, Thành phố H cấp cho ông Võ Hoàng T. và bà Mai Nguyễn Hoài Th. hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

1.2/ Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Mai Như Y, sinh ngày 11/02/2014; Võ Mai Thiên P, sinh ngày 27/02/2015. Bà Mai Nguyễn Hoài Th và ông Võ Hoàng T thỏa thuận giao cho bà Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Võ Mai Thiên P, ông Võ Hoàng T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Võ Mai Như Y. Ông T, bà Th không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Võ Hoàng T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung tên Võ Mai Thiên P. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Bà Mai Nguyễn Hoài Th được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung tên Võ Mai Như Y. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Võ Hoàng T và bà Mai Nguyễn Hoài Th chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0050305 ngày 01/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 19, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Minh Thảo

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.